

BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG	
Số đến.....	7539
Ngày.....	29/7/2022
Chuyên.....	Các đ. L. O. B. ;

**QUY ĐỊNH**  
**về quản lý biên chế của hệ thống chính trị**

*Các vụ, đ. v. ;*

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

*M* - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;

- Căn cứ Quyết định số 19-QĐ/TW, ngày 21/7/2021 của Bộ Chính trị về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị,

Bộ Chính trị quy định về quản lý biên chế của hệ thống chính trị như sau:

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý biên chế.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý biên chế**

1. Bộ Chính trị lãnh đạo, chỉ đạo quản lý biên chế trong hệ thống chính trị. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý biên chế theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tổng biên chế của hệ thống chính trị được quyết định theo nhiệm kỳ 5 năm và khi cần thiết.

3. Giao chỉ tiêu biên chế do cấp có thẩm quyền quyết định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị; bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính, cải cách chính sách tiền lương.

4. Tăng cường phân cấp, phân quyền, nêu cao trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu trong công tác quản lý, sử dụng biên chế. Chỉ thực hiện tăng chỉ tiêu biên chế khi được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập tổ chức mới, bổ sung chức năng, nhiệm vụ.

### **Điều 3. Nội dung quản lý biên chế**

1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chủ trương, chính sách, quy định, quyết định và các văn bản liên quan về quản lý biên chế.
2. Quyết định giao biên chế cho cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị trong phạm vi quản lý.
3. Phối hợp, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện giao, quản lý biên chế theo quy định của Đảng, Nhà nước.

## **Chương II**

### **THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ BIÊN CHẾ**

#### **Điều 4. Bộ Chính trị**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp và quy định về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.
2. Quyết định tổng biên chế và biên chế dự phòng của hệ thống chính trị theo nhiệm kỳ 5 năm và khi cần thiết; quyết định giao biên chế cho các cơ quan, tổ chức được giao thẩm quyền quản lý biên chế.
3. Giao thẩm quyền quản lý biên chế cho các cơ quan, tổ chức gồm: Ban Chỉ đạo thực hiện quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế), Ban Tổ chức Trung ương, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương, Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước.
4. Ủy quyền cho Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế xem xét, quyết định sử dụng biên chế dự phòng.

#### **Điều 5. Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế**

1. Tham mưu Bộ Chính trị về chủ trương, quy định, nhiệm vụ, giải pháp quản lý biên chế; tổng biên chế, biên chế dự phòng của hệ thống chính trị.
2. Chỉ đạo việc triển khai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp, quy định, quyết định của Bộ Chính trị về biên chế của hệ thống chính trị.
3. Xem xét, quyết định sử dụng biên chế dự phòng theo uỷ quyền của Bộ Chính trị.

## **Điều 6. Các cơ quan được giao thẩm quyền quản lý biên chế**

### **1. Trách nhiệm trong phạm vi lãnh đạo, quản lý theo quy định:**

- Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định, nhiệm vụ, giải pháp và quyết định của Bộ Chính trị về biên chế.

- Tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế về chỉ tiêu biên chế theo nhiệm kỳ 5 năm và khi cần thiết. Căn cứ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyết định của Bộ Chính trị và Ban Chỉ đạo để triển khai giao biên chế cho các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

- Kiểm tra, giám sát công tác quản lý biên chế ở các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

### **2. Thẩm quyền giao, quản lý biên chế các cơ quan:**

2.1. Ban Tổ chức Trung ương là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế, chịu trách nhiệm tham mưu cho Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo về tổng biên chế, công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị; trực tiếp quản lý biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ khối trực thuộc Trung ương.

2.2. Đảng đoàn Quốc hội trực tiếp quản lý biên chế các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Văn phòng Quốc hội.

2.3. Ban cán sự đảng Chính phủ trực tiếp quản lý biên chế các bộ; cơ quan ngang bộ; cơ quan thuộc Chính phủ; tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập; cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; đơn vị sự nghiệp ở Trung ương; hội quân chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2.4. Văn phòng Chủ tịch nước giúp Chủ tịch nước quản lý biên chế cơ quan Văn phòng Chủ tịch nước.

2.5. Quân uỷ Trung ương trực tiếp quản lý biên chế Quân đội.

2.6. Đảng uỷ Công an Trung ương trực tiếp quản lý biên chế Công an.

2.7. Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tối cao trực tiếp quản lý biên chế các Toà án nhân dân.

2.8. Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trực tiếp quản lý biên chế ngành Kiểm sát.

2.9. Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước trực tiếp quản lý biên chế Kiểm toán Nhà nước.

## **Điều 7. Các cơ quan, tổ chức trực thuộc Trung ương**

Ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực

hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng biên chế ở địa phương, cơ quan, đơn vị; trực tiếp quản lý biên chế được giao, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai giao biên chế cho các cơ quan, địa phương, đơn vị bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng biên chế bảo đảm đúng chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy định này.

2. Các cơ quan được giao thẩm quyền quản lý biên chế quy định tại Khoản 2, Điều 6 chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để triển khai, thực hiện quyết định của Bộ Chính trị, giao và quản lý biên chế theo quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị trực thuộc.

3. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung pháp luật có liên quan, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với chủ trương, quy định của Đảng.

4. Ban Tổ chức Trung ương giúp Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện theo định kỳ 5 năm hoặc khi cần thiết để báo cáo Bộ Chính trị.

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 253-QĐ/TW, ngày 21/7/2014 về việc ban hành Quy định của Bộ Chính trị về quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị.

#### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương  
Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đồng chí Ủy viên  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



**Võ Văn Thương**